

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1756*/QĐ-UBND

Yên Thế, ngày 01 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc phê duyệt Quy chế thực hiện công tác thi đua, khen thưởng
trên địa bàn huyện Yên Thế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng hợp nhất số 16/VBHN-VPQH ngày 13 tháng 12 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định 37/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện tại Tờ trình số 04/TTr-HĐTDKT ngày 30/3/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy chế thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn huyện Yên Thế (có nội dung Quy chế chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đúng theo nội dung Quy chế được phê duyệt và các quy định hiện hành.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / ✓

Nơi nhận: *me*

- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Như Điều 3;

- CT và các PCT UBND huyện.



Nguyễn Ngọc Sơn

QUY CHẾ

Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn huyện Yên Thế
(Kèm theo Quyết định số 1756/QĐ-UBND ngày 01/4/2020
của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế)

Chương I NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này điều chỉnh một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng: Đối tượng, tiêu chuẩn, thẩm quyền xét, đề nghị và tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; tổ chức phong trào thi đua, đăng ký thi đua; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; Hội đồng Sáng kiến; quy trình, thủ tục hồ sơ và thời gian gửi hồ sơ xét thi đua khen thưởng; Quyền và nghĩa vụ của tập thể, cá nhân trong thi đua, khen thưởng; quỹ thi đua, khen thưởng và tổ chức trao tặng khen thưởng trên địa bàn huyện Yên Thế.

2. Những nội dung về công tác thi đua, khen thưởng không nêu tại Quy chế này được thực hiện theo Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tập thể, hộ gia đình, cá nhân có thành tích đóng góp đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh của huyện Yên Thế.

2. Các cụm, khối thi đua do Ủy ban nhân dân huyện thành lập; tổ chức, cá nhân làm công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn huyện.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Thi đua: là hoạt động có tổ chức với sự tham gia tự nguyện của cá nhân, tập thể; hưởng ứng và thực hiện hiệu quả các phong trào do các cấp phát động và có tác dụng động viên, lôi cuốn, khuyến khích mọi thành viên, tập thể phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần trách nhiệm, ý chí khắc phục khó khăn, năng động sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, góp phần phát triển kinh tế xã hội, xây dựng hệ thống chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn huyện.

2. Khen thưởng: là việc ghi nhận, biểu dương, tôn vinh thành tích và khuyến khích bằng các hình thức lợi ích của cấp có thẩm quyền đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong học tập, lao động, công tác... Các hình thức đề nghị khen thưởng đảm bảo phù hợp với mức độ, kết quả đóng góp và phải công khai, chính xác, dân chủ, công bằng, kịp thời và đảm bảo hồ sơ, thủ tục theo quy định của pháp luật hiện hành.



Điều 4. Mục tiêu, nguyên tắc thi đua

1. Mục tiêu của thi đua: Nhằm động viên lôi cuốn, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể phát huy truyền thống, yêu nước, năng động sáng tạo; thi đua trong học tập, lao động, công tác, chiến đấu bảo vệ tổ quốc đảm bảo “Năng suất, chất lượng, hiệu quả”; phấn đấu hoàn thành và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; thiết thực lập thành tích cao nhất chào mừng các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn của đất nước.

2. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng: Nguyên tắc thi đua, khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 6 của Văn bản hợp nhất số 16/VBHN-VPQH ngày 13/12/2013 Luật thi đua, khen thưởng; Điều 3 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và theo nguyên tắc sau:

- a) Bảo đảm khách quan, dân chủ, thực chất.
- b) Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.
- c) Không xét khen thưởng nhiều hình thức đối với một thành tích đạt được cho một đối tượng.
- d) Không khen thưởng đối với tập thể, cá nhân không đăng ký thi đua.
- đ) Không xét khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xã minh làm rõ.

Chương II NHỮNG NỘI DUNG CỤ THỂ

Điều 5. Tổ chức phong trào thi đua, đăng ký thi đua

1. Tổ chức phong trào thi đua

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm chỉ đạo và phát động phong trào thi đua trên địa bàn huyện; xem xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua.

b) Để tổ chức hiệu quả các phong trào thi đua trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện tổ chức phân chia các cơ quan, đơn vị thành các cụm, khối thi đua. Hàng năm các cụm, khối thi đua tổ chức ký giao ước thi đua trong cụm, khối thi đua; các cơ quan, đơn vị tổ chức đăng ký thi đua đối với tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý.

2. Phòng Nội vụ huyện, cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện về chủ trương, nội dung, kế hoạch, tổ chức phát động phong trào thi đua, công tác tuyên truyền, biện pháp nâng cao hiệu quả

công tác thi đua, khen thưởng; việc phân chia các cụm, khối thi đua của huyện; số lượng cờ của Chính phủ, Cờ thi đua, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các cụm, khối thi đua theo chỉ tiêu của tỉnh giao; công tác sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến; công tác kiểm tra việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng. Thẩm định hồ sơ trình Chủ tịch UBND huyện, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các tập thể, cá nhân.

3. Đăng ký thi đua

a) Hàng năm các cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo, hướng dẫn cho các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý đăng ký thi đua.

b) Văn bản đăng ký các danh hiệu thi đua hàng năm gửi về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) gồm: Danh hiệu chiến sỹ thi đua toàn quốc, Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của UBND tỉnh, Tập thể lao động xuất sắc, Tập thể lao động tiên, Chiến sỹ thi đua cơ sở, Lao động tiên tiến.

c) Thời gian thực hiện đăng ký thi đua trước 15 tháng 02 hàng năm; các đơn vị thuộc khối sự nghiệp giáo dục và đào tạo đăng ký trước ngày 10 tháng 10 hàng năm.

Điều 6. Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Khen thưởng thành tích thường xuyên (tổng kết năm công tác)

a) Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện

Xét tặng cho cá nhân được các cụm, khối thi đua bình xét đề nghị khen thưởng vào dịp tổng kết công tác hàng năm.

b) Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”

Xét tặng cho cá nhân đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 23 của Văn bản hợp nhất số 16/VBHN-VPQH ngày 13/12/2013 Luật thi đua, khen thưởng và khoản 3 Điều 9 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

c) Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Xét tặng cho cá nhân đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, 3 Điều 24 của Văn bản hợp nhất số 16/VBHN-VPQH ngày 13/12/2013 Luật thi đua, khen thưởng Điều 10 của Nghị định số 91/NĐ-CP ngày 31/7/2017.

d) Danh hiệu tập thể “Lao động tiên tiến”

Được xét tặng hàng năm vào dịp tổng kết năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 28 của Luật thi đua, khen thưởng.

2. Khen thưởng theo chuyên đề (hoặc theo đợt)

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khen thưởng thành tích xuất sắc cho đối tượng tiêu biểu trong các phong trào thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) do Ủy ban nhân dân huyện tổ chức. Xem xét đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng cho đối tượng có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong các phong trào thi đua theo chuyên đề do tỉnh tổ chức phát động.

b) Khi tiến hành sơ, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, văn bản quy phạm pháp luật hoặc các hội nghị chuyên đề chỉ xem xét tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khi kế hoạch tổ chức hội nghị của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện có chủ trương khen thưởng hoặc khen thưởng theo chỉ đạo, hướng dẫn của huyện. Trước khi tham mưu với Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện cơ quan được giao chủ trì xây dựng kế hoạch phối hợp với cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện (Phòng Nội vụ) để thống nhất về nội dung liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng.

3. Khen thưởng thành tích xuất sắc đột xuất

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét khen thưởng thành tích xuất sắc đột xuất cho đối tượng mà thành tích lập được nằm ngoài chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ công tác của tập thể, cá nhân phải đảm nhiệm và có phạm vi ảnh hưởng, sự lan tỏa ở cấp huyện. Trường hợp thành tích có phạm vi ảnh hưởng rộng ngoài phạm vi cấp huyện Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng.

4. Khen thưởng đối ngoại

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét tặng Giấy khen kèm theo tiền thưởng hoặc hiện vật có giá trị tương đương cho đối tượng không thuộc huyện Yên Thế nhưng có nhiều đóng góp đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, hoạt động nhân đạo, từ thiện, đảm bảo quốc phòng, an ninh của huyện.

5. Danh hiệu thi đua khác

Danh hiệu thôn, bản, phố văn hóa được xét cho thôn, bản, phố đạt các tiêu chuẩn tại Điều 30 của Văn bản hợp nhất số 16/VBHN-VPQH ngày 13/12/2013 Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 7. Ngoài các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng nêu trên, các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn, trên cơ sở đề nghị của các tập thể, cá nhân, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện sẽ xem xét, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đề nghị cấp trên khen thưởng, theo số lượng được giao.

Điều 8. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

1. Thành phần Hội đồng

a) Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

b) Hội đồng có từ 01 đến 02 Phó Chủ tịch, Trưởng Phòng Nội vụ là Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng và các ủy viên khác do Chủ tịch Hội đồng quyết định.

c) Phòng Nội vụ là cơ quan thường trực của Hội đồng.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền.

b) Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng.

c) Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định tặng thưởng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Điều 9. Hội đồng Sáng kiến

1. Thành phần Hội đồng

a) Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

b) Hội đồng có từ 01 đến 02 Phó Chủ tịch, Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng là Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng và các ủy viên khác do Chủ tịch Hội đồng quyết định.

c) Phòng Kinh tế và Hạ tầng là cơ quan thường trực của Hội đồng.

2. Hội đồng Sáng kiến có nhiệm vụ tổ chức đánh giá một cách khách quan, trung thực giải pháp được yêu cầu công nhận sáng kiến theo các tiêu chuẩn, điều kiện và lập báo cáo đánh giá, trong đó phản ánh đầy đủ ý kiến của các thành viên, kết quả biểu quyết của Hội đồng.

Điều 10. Quy trình xét khen thưởng năm công tác

1. Tập thể, cá nhân tự đánh giá thành tích, so sánh với chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao và đối chiếu với tiêu chuẩn khen thưởng để đề nghị hình thức khen thưởng.

2. Xét khen thưởng cá nhân trước, tập thể sau; danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau.

3. Hội đồng Sáng kiến xét duyệt sáng kiến, công nhận sáng kiến, cải tiến, áp dụng công nghệ mới, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu đối với cá nhân có sáng kiến làm cơ sở xét khen thưởng và trình cấp trên xét tặng danh hiệu thi đua.

4. Cụm, khối thi đua trình hồ sơ đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện xét, đề nghị cấp có thẩm quyền tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân.

5. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện xét đề nghị khen thưởng cho các tập thể, cá nhân trực thuộc và biểu quyết theo nguyên tắc đa số.

6. Kết quả họp xét khen thưởng, đề nghị cấp trên khen thưởng được niêm yết, công bố công khai 07 ngày tại trụ sở cơ quan thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng huyện, kể từ ngày có kết quả họp xét khen thưởng để mọi người tham gia ý kiến.

7. Căn cứ kết quả xét duyệt của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và ý kiến phản ánh của tập thể, cá nhân, thủ trưởng cơ quan, đơn vị. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng.

8. Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện chịu trách nhiệm về thủ tục và nội dung hồ sơ khen thưởng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 11. Hồ sơ đề nghị xét thi đua, khen thưởng

1. Thực hiện theo Điều 84 của Luật thi đua, khen thưởng và các quy định chi tiết từng loại hình danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

2. Thủ tục hồ sơ đơn giản: Các trường hợp xét khen thưởng theo thủ tục đơn giản thực hiện theo Điều 85 của Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 55 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, báo cáo thành tích đề nghị xét khen thưởng của tập thể, cá nhân đơn vị mình. Cá nhân được đề nghị khen thưởng chịu trách nhiệm về tính chính xác trong kê khai, báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng. Trường hợp cơ quan, đơn vị và cá nhân gian dối trong kê khai thành tích để được khen thưởng thì tùy theo tính chất mức độ vi phạm xử lý theo Điều 96 của Luật thi đua, khen thưởng.

4. Số lượng hồ sơ đề nghị khen thưởng: Hồ sơ khen thưởng cấp Trung ương 05 bộ; hồ sơ khen thưởng cấp tỉnh 02 bộ; hồ sơ khen thưởng cấp huyện 01 bộ.

Điều 12. Thời gian báo cáo để bình xét thi đua khen thưởng

Hàng năm các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các cụm, khối thi đua tổ chức tổng kết, bình xét khen thưởng và thực hiện chế độ thông tin báo cáo về thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (Phòng Nội vụ); thời gian cụ thể như sau:

1. Đối với khen thưởng thường xuyên theo năm công tác

a) Báo cáo tổng kết và hồ sơ đề nghị khen thưởng tổng kết năm nộp trước ngày 25/11 hàng năm (riêng khối thi đua ngành giáo dục và đào tạo nộp trước ngày 15/6) để tổng hợp trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xét duyệt, khen thưởng và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định.

b) Hồ sơ đề nghị UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng nộp trước ngày 15/12 (riêng khối thi đua ngành giáo dục và đào tạo nộp trước ngày 20/6) để tổng hợp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định và gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

c) Hồ sơ đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng (khen cao) nộp trước ngày 20 tháng 02 hàng năm (riêng khối thi đua ngành giáo dục và đào tạo nộp trước ngày 20 tháng 6) để tổng hợp gửi Ban Thi đua - Khen thưởng trình Trung ương.

d) Không xem xét khen thưởng đối với những hồ sơ trình khen thưởng năm công tác nếu quá thời hạn nêu trên (trừ trường hợp có lý do đặc biệt hoặc do yêu cầu công tác).

2. Đối với khen thưởng đột xuất, chuyên đề

a) Hồ sơ khen thưởng chuyên đề, phục vụ nhiệm vụ chính trị, khen thưởng tổng kết các chương trình mục tiêu gửi trước ngày tổ chức hội nghị tổng kết ít nhất 10 ngày làm việc.

b) Thủ tục hồ sơ khen thưởng trong đóng góp an sinh xã hội và hoạt động từ thiện, nhân đạo trên địa bàn huyện gửi trước ngày tổ chức trao ít nhất 05 ngày làm việc.

Điều 13. Quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng

1. Quyền của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng

a) Được tham gia các phong trào thi đua do Nhà nước, cơ quan, tổ chức, đơn vị phát động.

b) Được đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

c) Có quyền góp ý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể có đủ thành tích và tiêu chuẩn.

d) Đề nghị cấp có thẩm quyền không xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, thu hồi danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đã được tặng hoặc khen thưởng không đúng tiêu chuẩn, thủ tục hồ sơ.

đ) Có quyền khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng theo quy định.

2. Nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua khen thưởng

a) Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác thi đua khen thưởng.

b) Từ chối nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng không xứng đáng với thành tích và không đúng tiêu chuẩn, thủ tục hồ sơ.

Điều 14. Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Nguồn và mức trích quỹ thi đua, khen thưởng; quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng được thực hiện theo Điều 94 của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013; Điều 64, 65, 66, 67 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

2. Mức tiền thưởng thực hiện theo Điều 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và tình hình thực tiễn tại địa phương, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

3. Quản lý quỹ thi đua, khen thưởng: Quỹ thi đua, khen thưởng của huyện được Ủy ban nhân dân huyện ủy quyền và giao cho Phòng Nội vụ quản lý; việc thanh quyết toán căn cứ vào sổ chi thực tế theo đúng đối tượng và mức thưởng. Quỹ thi đua, khen thưởng cuối năm còn dư được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng cho công tác thi đua, khen thưởng.

4. Các trường hợp khen thưởng không thuộc nhóm đối tượng quy định tại Điều 6 của Quy chế này, kinh phí khen thưởng do cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng thực hiện.

Điều 15. Tổ chức trao tặng khen thưởng

1. Cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - khen thưởng huyện (Phòng Nội vụ) công bố các quyết định khen thưởng tại hội nghị trao thưởng được giao chủ trì tham mưu tổ chức gồm: Đại hội Thi đua yêu nước, Hội nghị tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng hàng năm của huyện, hội nghị tổ chức trao tặng, đón nhận các hình thức khen thưởng cấp nhà nước và các lễ kỷ niệm, hội nghị, sự kiện do Huyện ủy, HĐND, UBND huyện yêu cầu thực hiện.

2. Việc công bố quyết định khen thưởng đột xuất, chuyên đề hoặc hội nghị tổng kết năm, tổng kết nhiệm vụ thường xuyên, chuyên đề của các cơ quan ban, ngành đoàn thể huyện, các cơ quan trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn huyện: Cơ quan, đơn vị, ngành nào tổ chức hội nghị thì đại diện lãnh đạo đơn vị hoặc ban tổ chức hội nghị công bố quyết định trao thưởng.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Quy chế này. Thực hiện tốt việc quản lý, lưu trữ hồ sơ khen thưởng để phục vụ việc tra cứu hồ sơ, giải quyết chế độ liên quan đến thi đua, khen thưởng.

2. Các cơ quan, đơn vị trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn huyện căn cứ Quy chế này triển khai thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng, tổ chức xây dựng các phong trào thi đua, phát hiện và bồi dưỡng nhân rộng điển hình tiên tiến ở cơ quan, đơn vị.

3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Hướng dẫn tổ chức xét, công nhận, đánh giá phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài khoa học để làm cơ sở, căn cứ xét danh hiệu thi đua hàng năm.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

5. Các cơ quan thông tin, truyền thông trên địa bàn huyện: Thường xuyên tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng; phản ánh kịp thời kết quả của các phong trào thi đua yêu nước. Phát hiện, phổ biến, nêu gương, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt.

6. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (Phòng Nội vụ) theo dõi, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện Quy chế này. Tham mưu với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện phong trào thi đua, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng; Hướng dẫn, tổ chức tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn huyện; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng theo thẩm quyền.

Điều 17. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện có phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện (Phòng Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết kịp thời./.

